

Số: 202/2023/QĐST-KDTM

Tân Phú, ngày 21 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Kim Hương

2. Ông Phạm Quang Liêm

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 66/2021/TLST-KDTM ngày 01 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH W; Trụ sở: Số A xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đỗ Phan, sinh năm 1955; Địa chỉ liên hệ: 23 đường N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền số 01-11/2021/GUQ-CTY ngày 17/11/2021) (Có mặt)

- *Bị đơn:* Công ty TNHH T; Trụ sở: Số F đường U, khu phố B, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Lê Văn A, sinh năm 1983; Địa chỉ: 1 đường B, ấp B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. (Văn bản ủy quyền số 0912/2021/UQ-ĐD ngày 09/3/2022) (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH S; Trụ sở: 4/6B ấp D, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH S: Ông Đỗ Phan, sinh năm 1955; Địa chỉ liên hệ: 23 đường N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền số 01/2021/GUQ-CTY ngày 17/11/2021) (Có mặt)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu của mình và việc rút yêu cầu của nguyên đơn là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với toàn bộ yêu cầu nguyên đơn đã rút.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Công ty TNHH W tự nguyện chịu.

- Chi phí trưng cầu giám định: Công ty TNHH W1 theo quy định tại Điều 161 Bộ luật Tố tụng dân sự.

b) Về yêu cầu độc lập của Công ty TNHH S:

- **Về công nợ:** Công ty TNHH S và Công ty TNHH T thống nhất Công ty TNHH T còn nợ Công ty TNHH S số tiền theo Bảng đối chiếu công nợ ngày 31/01/2020 là 1.731.500.000 đồng (một tỷ, bảy trăm ba mươi một triệu, năm trăm nghìn đồng). Công ty TNHH T tự nguyện trả cho Công ty TNHH S số tiền lãi là 268.500.000 đồng (hai trăm sáu mươi tám triệu, năm trăm nghìn đồng). Tổng cộng là 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng).

- **Về trách nhiệm thanh toán:** Công ty TNHH T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH S số tiền trên với thời gian và phương thức như sau:

+ Chậm nhất đến ngày 20/12/2023: Công ty TNHH T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH S số tiền là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng);

+ Chậm nhất đến ngày 20/01/2024: Công ty TNHH T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH S số tiền là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

c) Về án phí:

- Hoàn trả cho Công ty TNHH W toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 56.346.742 đồng mà Công ty TNHH W đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0034734 ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Án phí kinh doanh thương mại hòa giải thành tại phiên tòa là 72.000.000 đồng. Công ty TNHH S và Công ty TNHH T mỗi bên tự nguyện chịu ½ số tiền án phí nêu trên, cụ thể:

+ Công ty TNHH T tự nguyện chịu án phí là 36.000.000 đồng;

+ Công ty TNHH S tự nguyện chịu án phí là 36.000.000 đồng được cân trừ vào tiền tạm ứng án phí mà Công ty TNHH S đã nộp là 31.972.500 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0035013 ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty TNHH S phải nộp thêm số tiền là 4.027.500 đồng.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q.Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hương